

BÀN TRÒN BA LAN: NHỮNG BÀI HỌC (KỶ 6)

Hội thảo nhân kỷ niệm 10 năm Bàn Tròn Ba Lan tại Đại học Michigan, Hoa Kỳ

7-10/4/1999

Dịch giả: **Nguyễn Quang A**

Thứ Năm 8 Tháng Tư, 1999

CÁC ĐIỀU KIỆN CỦA BÀN TRÒN

1:30-3:30 ĐỜI SỐNG HÀNG NGÀY VÀ CUỘC ĐUA CHÍNH TRỊ

Những Bình luận dẫn nhập:

- [Ewa Junczyk-Ziomecka](#), nhà báo tự do, Giảng viên tại Trung tâm Báo chí Warsaw
- [Jan Kubik](#), Phó Giáo sư Khoa học Chính trị, Đại học Rutgers

Các Panellist (tham luận viên):

- [Giám mục Bronislaw Dembowski](#), Giám mục Giáo phận Wloclawek, Giáo sư Triết học tại Đại học Công giáo Lublin, người tham gia Bàn Tròn như một nhà quan sát cho Giáo hội Công giáo
- [Zbigniew Janas](#), đại biểu Quốc hội, nhà hoạt động Đoàn Kết, nhà tổ chức lao động
- [Janina Jankowska](#), phóng viên TV, nhà hoạt động Đoàn Kết, tham gia Bàn Tròn cho phe đối lập
- [Gabriel Janowski](#), đại biểu Quốc hội, nông dân, nhà hoạt động Đoàn Kết, nhà hoạt động Công giáo, người tham gia Bàn Tròn cho phe đối lập

[Thảo luận](#) các Moderator (điều phối viên):

- Jan Kubik, Phó Giáo sư Khoa học Chính trị, Đại học Rutgers
- Ewa Junczyk-Ziomecka, nhà báo tự do, Giảng viên tại Trung tâm Báo chí Warsaw

(văn bản chữ nghiêng được dịch từ tiếng Ba Lan)

Những Bình luận dẫn nhập:

Ewa Junczyk-Ziomecka, nhà báo tự do, Giảng viên tại Trung tâm Báo chí Warsaw

Chào buổi chiều quý bà và quý ông, chúng ta sẵn sàng để bắt đầu? Chúng ta bắt đầu, được không? Hai mươi giây...

Kubik:

Chúng ta sẽ bắt đầu trong mười giây, trong năm...

Junczyk-Ziomecka:

Tám, bảy, sáu, năm, bốn, ba, hai, một. Bắt đầu. Chào mừng các bạn, quý bà và quý ông. Tôi hoan nghênh những người Mỹ, những người Ba Lan, những người Mỹ gốc Ba Lan, tất cả mọi người. Tên tôi là Ewa Junczyk-Ziomecka. Tôi là một nhà báo. Một thời gian trước, tôi đã là một nhà báo ở đây mười năm, và bây giờ lại ở Ba Lan. Cùng với tôi, Giáo sư Jan Kubik từ Đại học Rutgers cũng sẽ có niềm vui và vinh dự để hướng dẫn thảo luận này. Chìa khóa đối với panel của chúng ta là chữ “j”, như bạn có thể thấy trong biểu thời gian. Bởi vì mỗi tên đầu hoặc tên cuối có chữ “j”, hoặc trong tên đầu hoặc tên cuối. Ngay cả Đức Giám mục Dembowski, có tên đầu là Bronislaw, có một cái tên giữa là Jan, bắt đầu với chữ “j”. Nhưng đó sẽ là quá ít cho một nơi quan trọng như trường đại học. Phải có cái gì khác. Đây là sự khởi đầu của chủ đề chính của panel chúng ta mà sẽ xoay quanh đề tài về John Doe, làm thế nào để tồn tại, làm thế nào để sống, làm sao một người bình thường đã có thể đối phó với thực tế trong cuối thập niên 80 tại Ba Lan, ngay trước Bàn Tròn. Và ngay bây giờ Giáo sư Jan Kubik sẽ đưa bạn vào bầu không khí đó.

Những Bình luận dẫn nhập

Jan Kubik, Phó Giáo sư Khoa học Chính trị, Đại học Rutgers

Tôi sẽ trình bày một bức tranh ngắn gọn về tình hình. Tôi có mười phút cho việc đó và tôi sẽ làm việc đó bằng tiếng Anh. Đã có một cuộc thảo luận ở mức độ nào các cuộc đàm phán Bàn Tròn đã là kết quả của áp lực nào đó từ dưới lên, từ xã hội. Câu hỏi, nói cách khác, đã là: Xã hội, xã hội Ba Lan thời đó, đã được huy động rộng và sâu thế nào, và sự huy động này được tiến hành bởi các elite, đặc biệt là bởi các lãnh đạo của đảng Cộng Sản và nhà nước, đã nghiêm trọng ra sao? Hội nghị này được thiết kế, giữa các mục tiêu khác, để cung cấp một số thấu hiểu tươi mới liên quan đến mức độ mà các quyết định đàm phán đã bị gây ra bởi, hoặc đã là kết quả của, chẳng hạn một áp lực có tổ chức của xã hội được huy động, hoặc ít nhất của một số nhóm của nó. Panel của chúng ta sẽ xem xét một loại áp lực khác, áp lực mà đã ít hữu hình và ít ngoạn mục hơn các cuộc đình công hay biểu tình, áp lực nảy sinh từ việc nhận ra rằng có cái gì đó đã sai một cách khủng khiếp với các khía cạnh khác nhau ..., có lẽ với tất cả các khía cạnh của cuộc sống hàng ngày, đời sống tinh thần, đời sống kinh tế, rằng một cái gì đó phải được làm, hầu như tuyệt vọng, để khắc phục cảm giác ngày càng nhức nhối về khủng hoảng, hoặc về cuộc khủng hoảng ngày càng lún sâu. Thủ tướng Rakowski đã nhắc đến từ “khủng hoảng” ít nhất hai lần, theo cách đếm của tôi, trong bài trình bày của ông hôm qua. Từ “khủng hoảng” đã được dùng trong lá thư chúng tôi nhận được từ Tướng Kiszczak. Nó đã hầu như ..., hiện diện trong hầu hết các cuộc đàm thoại của chúng ta. Rất khó để mô tả cuộc khủng hoảng này trong một hoặc hai phút.

Có một số lượng đáng kể nghiên cứu xã hội học về người dân đã nhìn nhận cuộc khủng hoảng đó thế nào, về họ đã nghĩ về nó ra sao, họ đã khái niệm hóa thế nào, họ đã cảm thấy nó ra sao. Không nghi ngờ gì, có rất nhiều ... có rất nhiều sự khác biệt trong cách người dân nhìn nhận cuộc khủng hoảng đó, cảm thấy cuộc khủng hoảng đó. Đã là khác nhau trong các nhóm khác nhau của xã hội. Rất quan trọng, nó liên tục thay đổi. Nó đã dao động, ngay cả khi bạn nhìn vào những năm 80. Một điều mà có vẻ là khá rõ ràng, cuộc khủng hoảng đã lún sâu trong nửa cuối năm 1988 và đầu năm 1989. Tôi không có thời gian để đi vào những con số; có, ví dụ, dữ liệu CBOS cho tháng Giêng năm 1989, khi tám mươi phần trăm số người trả lời đã cho rằng tình hình kinh tế của đất nước là xấu. Một bộ dữ liệu khác từ một tổ chức nghiên cứu khác, nơi có hơn chín mươi phần trăm người dân đã cảm thấy rằng tình hình kinh tế của đất nước là xấu. Tình hình chính trị được đánh giá không tốt hơn nhiều. Các diễn giả của chúng ta sẽ đề cập nhiều chiều của cuộc khủng hoảng đó. Chúng ta sẽ nghe về những người lao động, về những người được cho là hưởng lợi của hệ thống, mà công việc của họ, mượn lời của Cha Tischner, là “bệnh hoạn”. Các nguồn của tính bệnh hoạn không nhất thiết nằm trong sự lười biếng của họ, như đôi khi được ám chỉ, mà đúng hơn là trong việc tổ chức lao động của họ ngày càng hỗn loạn và không hiệu quả trong toàn bộ hệ thống, trong cả nước. Bạn sẽ nghe về những người nông dân, những người đã không bao giờ xoay sở để tự giải phóng mình khỏi sự sợ hãi rằng ... nông dân, người đã không bao giờ tự giải thoát mình khỏi nỗi sợ hãi rằng vị trí của họ đã ở đâu đó trong thùng rác của lịch sử. Với tư cách được cho là một giai cấp, họ đã lỗi thời. Nhà nước đã chẳng bao giờ giải quyết để làm giảm bớt nỗi sợ hãi này. Nông nghiệp Ba Lan đã không bị tập thể hóa, như chúng ta biết trong ... (không rõ) ... các nước khác, thế nhưng nông dân đã, và chắc chắn đã cảm thấy rằng họ, đang trở thành lao công nông nghiệp chứ không phải là nông dân hiện đại. Và một lần nữa, quá trình này đã không phải do riêng họ gây ra, và nhà nước đã không có vẻ rất thuyết phục trong nỗ lực để khiến họ suy nghĩ khác đi. Bạn sẽ cũng nghe về giới trí thức, đã từ chối công cụ cơ bản của họ, công cụ làm việc cơ bản của họ, quyền tự do, quyền tự do khám phá, tự do chỉ trích, và bị chỉ trích một cách văn minh. Cuối cùng, sẽ có một bài thuyết trình về nỗi đau khổ tâm linh, hoặc văn hóa, được cảm thấy đặc biệt bởi các trí thức và giới trí thức, thiếu không gian văn hóa không bị ràng buộc, mà bên trong đó bản sắc dân tộc và ký ức lịch sử có thể được định hình bởi một sự trao đổi tự do của những tư tưởng, của các bài thuyết trình, của các biểu tượng, vân vân. Tất cả các diễn giả sẽ đại diện cho Đoàn Kết và là các đại diện rất nổi bật của phong trào này, với các phe cánh, hoặc phe phái, hoặc các nhóm khác nhau của nó, bên trong nó, sẽ tham gia vào một loại phân tích xã hội học mà có một truyền thống rất cao quý trong xã hội học Ba Lan. Đây là một truyền thống về cung cấp sự diễn giải và sự hiểu biết, thêm vào sự giải thích, một truyền thống phân tích xã hội và các vấn đề xã hội với ... (không rõ)

nhân văn. Nhưng các nhà xã hội học [này], tất nhiên, không phải là các chuyên gia nhưng họ có kiến thức sâu sắc về môi trường và các phạm trù xã hội tương ứng của mình. Mỗi người trong số họ đã là một nhà lãnh đạo, một nhà hoạt động, gắn sâu vào nhóm riêng của họ, trong cuộc sống của nhóm riêng của họ, nhưng họ cũng đã là các nhà quan sát rất cẩn thận, các nhà xã hội học phi chính thức, các nhà phân tích tài tình về cuộc sống xung quanh họ. Và ... tôi nghĩ tôi sẽ dừng ở đây, bởi vì thời gian của tôi sắp hết và tôi sẽ yêu cầu Ewa giới thiệu các diễn giả của chúng ta theo cách hơn ... sâu hơn.

Junczyk-Ziomecka:

Trong panel của chúng ta hôm nay, thưa quý vị, chúng ta có bốn thành viên. Hãy để tôi bắt đầu với bà Janina Jankowska. Như các bạn đã có thể nhận thấy, cô ấy đã làm việc như điên. Cô ấy chạy xung quanh với một micro. Cô ấy ghi âm mọi thứ. Và đây là cách cô ấy khi tôi gặp cô ấy vào năm 1980 tại xưởng đóng tàu Gdansk, nơi cô đã hết băng, vì thế cô đã mua các băng của Quân đội Ba Lan, mà ... Chúng được gọi là gì, Janeczka? “Giã từ Tổ quốc,” đây là tiêu đề của những băng cassette với những bài hát. Và vì phóng sự này Janina Jankowska đã được trao giải thưởng cao nhất, cái gọi là “Oscar” cho phóng sự phát thanh, “Grand Prix Italia”. Sau đó, cô đã làm việc cho Đài phát thanh Solidarność, và trong thời gian thiết quân luật cô bị giam giữ. Cô đã có thể tránh được điều đó bởi vì cô ấy đã tình cờ ở Đức, và cô đã được mọi người cảnh báo đừng trở về. Nhưng cô đã quyết định trở về, và cô bị giam giữ. Trong tám năm, cô đã thất nghiệp. Và sau đó cô đã làm việc trên cái gọi là đài phát thanh trên băng cassette, được sản xuất bởi nhà xuất bản độc lập “Nowa.” Và việc đó đã dẫn tới sự bắt giữ khác trong năm 84. Và cô ấy thậm chí còn phàn nàn với chúng tôi trong một bữa ăn sáng của chúng tôi ở đây rằng cho đến bây giờ cô ấy đã không nhận lại được hai ngàn cuốn băng đã bị tịch thu khi đó. Cô ấy là một người tham gia các cuộc đàm phán tại Bàn Tròn như một đại diện của báo chí và sau đó một thành viên của Ủy ban Công dân. Cô đã dính líu đến chiến dịch tranh cử trước các cuộc bầu cử tháng Sáu. Ngay bây giờ cô là chủ tịch Hội đồng Chương trình của Đài phát thanh Ba Lan và chủ tịch của Studio Phóng sự và Tài liệu tại Radio Ba Lan.

Ông Gabriel Janowski, như được nhắc đến ở hậu trường ở đây, và tôi đã nghe điều đó từ ông Michnik và ông Ciosek, là “nông dân chính của Cộng hòa Ba Lan” ngay bây giờ. Và thành tích hoạt động đối lập của ông bắt đầu vào tháng ba năm 1968, khi ông chịu trách nhiệm tổ chức các cuộc đình công tại Học viện Nông nghiệp. Ông bị đuổi khỏi trường đại học, nhưng giống như một nông dân cổ điển Ba Lan, ông đã cứng đầu, tiếp tục nghiên cứu của mình và thực sự còn được bằng tiến sĩ nữa. Sau đó, ông bắt đầu làm việc cho Đoàn Kết, trong các năm 80, cho Đoàn Kết Nông dân. Bị giam trong thời gian thiết quân luật, muộn hơn ông đã tổ chức giảng bài cho nông

dân. Một người tham gia Bàn Tròn, tất nhiên, một Thượng nghị sĩ sau cuộc bầu cử đầu tiên trong tháng Sáu, chủ tịch của Đoàn Kết Nông dân, lần này là chức chính thức, Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp, đồng thời cũng là dân biểu của Hạ viện Ba Lan, nơi ông là chủ tịch Ủy ban Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn của Hạ viện.

Ông Janas. Ông Janas là một thợ máy, một công nhân tại nhà máy Ursus gần Warsaw, một trung tâm sản xuất máy kéo. Ông đã từng là cộng tác viên của KOR (Ủy ban Bảo vệ Công nhân) cùng với ông Zbyszek Bujak, và tình bạn của họ bắt đầu từ thời đó. Ông đã là chủ tịch Đoàn Kết ở Ursus, một thành viên Ủy ban Quốc gia, và sau đó ông đã là một trong những nhà lãnh đạo bí mật của khu vực Mazowsze. Trong thời gian thiết quân luật ông đã lẩn trốn trong ba năm và ông tổ chức với Zbyszek ..., phải, ông đã từng làm cái gì đó mà có lẽ không phải ai ở đây cũng biết, và đã tổ chức cuộc họp với những người Tiếp Khắc hoạt động bí mật. Cùng với Michnik và Kuron, họ gặp nhau tại biên giới giữa Ba Lan và Tiếp Khắc, và các cuộc họp này là với Vaclav Havel. Ông cũng đã dính líu đến việc đưa lậu sách qua biên giới sang Tiếp Khắc. Đây là những năm giữa 86 và 89. Trong cuộc bầu cử đầu tiên, ông đã trở thành một đại biểu Quốc hội và ông vẫn là dân biểu, đại diện cho Liên minh Tự do, nhưng giữa chừng, ông đã là chủ tịch của Quỹ Soros hoặc, như nó được gọi ở Ba Lan, Quỹ Batory và ông tổ chức các cuộc họp, tổng cộng bốn mươi cuộc, của các nhóm đối lập từ các nước Trung và Đông Âu.

Giám mục Bronislaw Dembowski, tên đệm của ngài là Jan, như tôi đã nói trước đây, là Giám mục từ 92, Ngài là Đức Giám mục của giáo phận Wloclawek. Ngài là một nhà triết học. Ngài tốt nghiệp Đại học Warsaw và cũng từ Đại học Công giáo Lublin, và sau đó trong hai mươi năm, ngài giảng dạy tại Học viện Thần học Công giáo ở Warsaw. Hợp tác với trường Đại học Chicago, ngài là giáo sư triết học tại Viện Thần học Giáo hoàng ở Warsaw. Một người tham gia Bàn Tròn, và đó là Đức Giám mục Dembowski mà tôi muốn mời phát biểu đầu tiên.

Panellist (diễn giả):

Giám mục Bronislaw Dembowski, Giám mục Giáo phận Wloclawek, Giáo sư Triết học tại Đại học Công giáo Lublin, người tham gia Bàn Tròn như một nhà quan sát cho Giáo hội Công giáo

Thưa quý vị, những ly này nhìn như ly sâm banh, nhưng chỉ có nước ở bên trong. Đúng, hơi giống một lời quở trách, nhưng có thể điều đó còn tốt hơn trước khi phát biểu. Những câu hỏi tôi nhận được thuộc loại mà người ta sẽ phải thực hiện các nghiên cứu xã hội học để trả lời chúng. Điều duy nhất tôi có thể làm là cung cấp cho bạn những ý tưởng của riêng tôi và chia sẻ kinh nghiệm của riêng tôi. Và tôi sẽ lặp lại ở đây một lần nữa rằng tôi chưa bao giờ, tôi không, và tôi hy vọng tôi sẽ không bao giờ là một nhà hoạt động chính trị. Trước hết, tôi đã là một giáo sư triết học và một

mục sư, và bây giờ chỉ sau này, là giám mục, và với tư cách như vậy, tôi đã xác định nhiệm vụ của tôi: để đáp ứng một cách Kitô giáo cho các câu hỏi của cuộc sống. Và tôi cố gắng thế nào để trả lời những câu hỏi đó? Trong cuộc đấu tranh chính trị trong các năm 80, và đặc biệt là trong thời gian Bàn Tròn, các vấn đề thực tế, hàng ngày, liên quan đến sức khỏe, công việc, và mức sống của người dân bình thường đã đóng vai trò gì? Đây là câu hỏi. Phải, các giới mà tôi đã tiếp xúc là giới trí thức Warsaw có nền tảng Công giáo, các giới Wiesz và Znak, các câu lạc bộ trí thức Công giáo, và một địa điểm rất quan trọng đối với Ba Lan, Laski, mà là một viện dành cho người mù gần Warsaw nơi Cha Kornilowicz, nay đã qua đời, đã hoạt động tích cực. Và cả Nhà thờ St Martin nữa, nơi tôi là linh mục giám sở trong hơn ba mươi lăm năm, bắt đầu từ ngày 20-12- 1956 cho đến khi tôi được bổ nhiệm làm giám mục vào tháng 3 năm 1992. Các giới này đã cảm thấy bị đè nặng bởi chủ nghĩa toàn trị ý thức hệ hơn là bởi túng thiếu vật chất. Sau chiến tranh, mọi người phải đương đầu với cảnh túng thiếu vật chất nhưng sự đàn áp toàn trị là mối lo lắng mới của chúng tôi. Rất nhiều người từ các giới này đã rất tích cực trong thời Nazi chiếm đóng, về phía của cái gọi là Chính phủ London, tất nhiên, bản thân tôi xuất thân từ một gia đình như vậy. Vào tháng 10-1939, mẹ tôi đã tuyên thệ trung thành. Vâng, và vào ngày 15-5-1941, bà đã bị bắt cùng với em gái bà, Margaret, và cả hai họ đã bị hành quyết tại Ravensbruck trong tháng 9-1942. Hai anh của tôi, những người lính Quân đội Quê hương, và tôi người trẻ nhất, cũng đã tham gia với họ sau đó. Với chúng tôi, tức là với các giới này, gánh nặng nặng nhất là tất cả các vấn đề công cộng, xã hội, chính trị, và cả nhà thờ đã bị kiểm soát nghiêm ngặt bởi chính phủ thân Soviet. Phải, chúng tôi đã nhận thức được rằng về dài hạn, nền kinh tế tập trung chắc chắn sẽ thất bại. Đó đã là câu hỏi đầu tiên. Mối quan hệ giữa cuộc đấu tranh chính trị vì một tương lai tốt hơn cho một người Ba Lan trung bình và cho một linh mục Ba Lan trung bình đã là gì? Phải, tôi nghĩ rằng cả trong tháng 6 và tháng 10 năm 1956, trong tháng 12 năm 1970, và trong tháng 8 năm 1980, cái quan trọng đã là nhiều hơn mức sống đơn thuần. Tất nhiên, mức sống cũng quan trọng, nhưng không chỉ. Cái quan trọng, ở một mức độ lớn, cũng đã là tự do tư tưởng. Đó là vì sao vào tháng 10-1956, những người biểu tình đã đòi thả Giáo trưởng từ Komancza. Việc phóng thích ngài đã là một biểu tượng cho xã hội rằng một cái gì đó mới sắp bắt đầu. Và quả thực, trong một thời gian, cái gì đó mới đã đang diễn ra. Giữa các đòi hỏi cấp bách tháng 8-1980 một đòi hỏi đã là để phát Thánh Lễ trên đài phát thanh mỗi tuần một lần, và đã được thực hiện cho đến nay. Và cả mục sư trong các nhà tù nữa, vì chúng ta phải nhớ rằng trước đó, chỉ có tuyên úy quân đội được phép trong các nhà tù. Đó đã là một tình huống rất đặc biệt. Một tuyên úy trong quân đội, ông ta đã chẳng liên quan gì đến quân đội, hầu như không có gì, nhưng ông ta có thể đi đến một nhà tù đến với ai đó người đã bị kết án tử hình, và đã chỉ thế thôi. Từ tháng 9-1980, từ từ, giới mục sư đã tăng lên trong các nhà tù. Những

kinh nghiệm khác nhau này trong cuộc sống hàng ngày có đã, theo Quý Ngài, khiến cho các linh mục nhận thức các cuộc đàm phán Bàn Tròn từ góc độ khác nhau? Trước hết, ơn Chúa, cộng đồng các linh mục là không đồng nhất. Mọi người đều trưởng thành và có quyền có ý kiến của mình. Và đó là vì sao các ý kiến lại khác nhau. Và bên trong Hội nghị Hội đồng Giám mục, các ý kiến cũng khác nhau, ơn Chúa! Đối với tôi và đối với các giới của tôi, khủng bố chính trị và tư tưởng đã là điều đau đớn nhất. Và cái gọi là “đấu tranh giai cấp.” Đây là kinh nghiệm của tôi, của một người Ba Lan sinh năm 1927. Trong năm 1945, vào ngày 2 tháng 10, tôi mười tám tuổi. Khủng bố chính trị đã không làm tôi đau trực tiếp, nhưng cô tôi bị một án chung thân, hoặc như tất cả chúng ta quen nói này nay, tù chung thân của Cộng hòa Nhân dân Ba Lan, và cô được ra tù vào năm 1956. Các hoạt động mục vụ đã bị hạn chế một cách phi lý, và điều này là đau đớn cho tôi, nhưng nó cũng quấy rầy tôi, để diễn đạt một cách nhẹ đi. Tôi đã nhắc đến một số kinh nghiệm của tôi trong một bức thư gửi Tướng Kiszczak từ 2-10-1989. Vì sao? Bởi vì tôi đã là một người tham gia các cuộc đàm phán tại Magdalenka và tôi đã là một quan sát viên tại các cuộc đàm phán Bàn Tròn, và tôi đã nhận được một lá thư từ Tướng Kiszczak cảm ơn tôi vì sự hợp tác của tôi. Phải, bạn biết nó có nghĩa là gì, hợp tác, cộng tác. Điều đó đã khiến tôi thực sự tức giận, và suốt đêm tôi đã viết lá thư đó. Rồi tôi đã xé nó ra thành từng mảnh và viết một lá thư khác. Và bức thư này tôi đã đích thân đưa cho ông tướng. Và tôi đã viết những khó khăn gì tôi đã gặp phải trong cuộc sống của tôi, và tôi sẽ liệt kê một vài trong số đó bây giờ rất ngắn gọn. Một thành viên của “Đội ngũ Xám” (szare szeregi), một cá nhân trong trung đoàn 72 của Quân đội Quê hương khu vực Radom, lời thề trung thành trong năm 1943, ở tuổi mười sáu, một người tham gia Chiến dịch Bão táp từ tháng 8 đến tháng 11 năm 1944. Tháng tư năm 1945, tại Radom, tôi đã thấy áp phích, “Bọn cướp Quân đội Quê hương biến đi” và “thằng lùn thò lò mũi xanh, phản động.” Và đó đã là phần thưởng.... Nước mắt đang trong mắt tôi bây giờ ... đây đã là phần thưởng cho cậu bé sẵn sàng chết cho Ba Lan.... “Thằng lùn thò lò mũi xanh, phản động “! Tôi xin lỗi ... Phải, bạn có thể thấy nó vẫn còn sống, nó lại trở về? Tôi không thể thực sự trấn tĩnh.... Cũng đúng là, vào năm 1944, tôi đã thấy các chữ viết nguệch ngoạc bằng phấn trên tường “PPR,¹ bọn tay sai được trả tiền của Nga,” nhưng đối với tôi có vẻ như có một sự khác biệt đáng kể giữa hai hoạt động tuyên truyền, chỉ giống như đã có cơ hội hơn một chút cho những người cộng sản ở Ba Lan trước chiến tranh... Giống như cô tôi, chẳng hạn, người đã là một thành viên của Đảng Cộng sản Ba Lan (KPP) và là vợ của Mieczyslaw Kwiatkowski. Những người biết lịch sử Ba Lan biết Mieczyslaw Kwiatkowski là ai. Phải, như thế là đã có nhiều cơ hội ở Ba Lan trước chiến tranh cho những người cộng sản, cho đến

¹ Đảng Lao động Ba Lan là Đảng Cộng sản Ba Lan trong thời kỳ 1942-1948.

khi Stalin đã sát hại họ trong năm 1937, hơn là cho những người không cộng sản ở Ba Lan sau chiến tranh. Đó là sự thật. Sau đó, [tôi là] một sinh viên triết học tại Đại học Warsaw. Là một sinh viên và một trợ lý cho giáo sư Tatarkiewicz, vào mùa xuân năm 1949, tôi đã chứng kiến việc đọc một bức thư ngỏ gửi Giáo sư Tatarkiewicz, được viết bởi một nhóm sinh viên tự xem mình như “chúng ta, các sinh viên của Đại học Warsaw, các thành viên của Đảng Công nhân Thống nhất Ba Lan.” Họ đã đòi Tatarkiewicz phải ngừng là giáo sư. Và sau đó, khi Giáo sư Maria Ossowska hỏi câu hỏi tại sao họ đã tấn công Giáo sư Tatarkiewicz, vì quan điểm của ông đúng, thì họ được cho là đã nói, “không phải là về sự thật, mà là về việc Ông Tatarkiewicz không được là một giáo sư.” Trong số những sinh viên hung hăng đó đã có Baczek, Holland, Kolakowski, và Slucki. Lịch sử muộn hơn của họ có thể được gọi là thú vị. Baczek và Kolakowski đã hoàn toàn thay đổi quan điểm của họ. Holland và Slucki đã chết những cái chết bi thảm, một ở Warsaw, một ở Israel. Một linh mục, [tôi đã là] linh mục giám sở của Nhà thờ St Martin, kể từ ngày 22-12-1956, nơi một nhóm thành viên KOR (Ủy ban Bảo vệ Công nhân) đã tuyệt thực trong năm 1977. Ông Karczewski, một sĩ quan cao cấp của lực lượng an ninh, đó là cách ông tự giới thiệu, đã cho tôi một bài báo từ nhật báo Zycie Warszawy, được cho là để giải thích tất cả mọi thứ. Và nó đã thực sự là một sự công kích thô bỉ, một cuộc tấn công chống lại những người tuyệt thực. Và tôi đã nói, “Anh không thấy xấu hổ để cho tôi một cái gì đó như thế này à?” Phải, may thay, anh ta đã không trả lời. Thiết quân luật. Thực sự, đúng là một trong những đại tá đã nói với tôi: “Phải, chúng ta nên bắn khoảng năm mươi ngàn và chúng ta sẽ có hòa bình.” Và tôi đã nói với ông ta, “Đừng tự lừa dối chính mình, sẽ không có hòa bình.” Và một [đại tá] khác, với sự kinh hãi trong đôi mắt của mình, đã nói về một danh sách, được cho là do Đoàn Kết lập ra, về hàng ngàn nhân viên cảnh sát và an ninh được cho là phải bị tổng xuống “dưới [mỏ sâu] mười bộ.” Và tôi đã hỏi Tướng Kiszczak, ai đã muốn, đã là ý tưởng của ai để phát tán những lời dối trá đó? Vào ngày 3-5- 1983, trong tu viện tại đường Piwna, các thành viên của Ủy ban Giáo trưởng đã bị đánh đập, và tôi đã chứng kiến trực tiếp. Và Viện Kiểm sát Quận đã đưa ra một quyết định gây sững sốt rằng, thực ra, đã không rõ ai đã tấn công ai. Phải, đó là một ví dụ gây kinh ngạc về tính không thiên vị hợp pháp của chính quyền! Tôi phải kết thúc ngay bây giờ Danh sách liệt kê còn chưa hết. Tôi đã viết thư này cho tướng Kiszczak với yêu cầu rằng ông phải chú ý đến cách đào tạo nhân viên cảnh sát và họ nên được giáo dục ra sao. Bởi vì nếu đó vẫn là cách họ sẽ được giáo dục, thì bạn phải bắn họ. Phải, thưa quý vị, tôi không chắc là tôi đã trả lời những câu hỏi đó, nhưng nó đã tóm tắt thái độ của tôi. Một lần trong một trong những bài giảng đạo của tôi, tôi đã nói, “Chúng ta đang bị buộc tội chống lại chính phủ của nước Cộng hòa Nhân dân Ba Lan. Không, tôi không đối lập với chính phủ,

nhưng chính phủ đối lập với xã hội, bằng cách sử dụng vũ lực để đưa chủ nghĩa vô thân vào. Đây là ý kiến của Bronislaw Dembowski, một mục sư. Cảm ơn.

Panellist (diễn giả):

Zbigniew Janas, đại biểu Quốc hội, nhà hoạt động Đoàn Kết, nhà tổ chức lao động

Thưa quý vị. Để trả lời câu hỏi của ban tổ chức, tôi đã tiếp cận một số kết quả nghiên cứu xã hội học từ cuộc khảo sát “Ba Lan 88,” được tiến hành ở Viện Triết học và Xã hội học thuộc Viện Hàn lâm Khoa học Ba Lan, dưới sự chỉ đạo của Giáo sư Wladyslaw Adamski. Tôi cũng đã tiếp cận một vài ấn phẩm, của Giáo sư Miroslawa Marody và Andrzej Rychard, giữa các ấn phẩm khác. Nhưng, tất nhiên, trong vài lời mà tôi sẽ nói, cơ sở chính cho việc phân tích về các cộng đồng lực lượng lao động trong thời gian và trước Bàn Tròn chủ yếu là kinh nghiệm của riêng tôi từ những tiếp xúc, những tiếp xúc thường xuyên với công nhân tại nhà máy Ursus, nhưng không chỉ với những người này, từ chỉ một nhà máy này. Trong thời gian thiết quân luật, trong năm 83, với tư cách một nhà hoạt động của phong trào bí mật, tôi đã xây dựng lại Mạng của các Doanh nghiệp Dẫn đầu mà tập hợp các đại diện của các nhà máy chính từ Warsaw, Wroclaw, Silesia, Kraków, Lublin và Lodz lại với nhau. Và tôi cũng muốn nhấn mạnh rằng, phải, để cho phân tích của tôi được đầy đủ, tôi cũng đã tiếp cận đến “báo chí chế độ,” như chúng ta thường gọi nó, và báo chí bí mật, cả hai được xuất bản trong các nhà máy và khu vực. Như nghiên cứu đã ghi nhận, một người Ba Lan trung bình vào cuối các năm 80 đã chủ yếu tập trung vào việc tổ chức cuộc sống riêng của mình và vào các vấn đề vật chất, các vấn đề chính trị-xã hội, chẳng hạn như, những nghi ngờ liên quan đến việc quản lý yếu kém của đất nước hay cuộc khủng hoảng kinh tế, đối với đa số người Ba Lan, đã chỉ là một vấn đề bên lề, sót lại ở phía sau của cuộc sống hàng ngày. Bởi vì tại thời điểm đó, khi được hỏi câu hỏi “Cái gì là thiết yếu ngay bây giờ cho gia đình của bạn, những vấn đề bạn muốn quan tâm trên hết và mục tiêu chính của bạn là gì?”, thì những người được khảo sát có thể chỉ ra những thứ như một căn hộ, hơn năm mươi một phần trăm, gia đình và cuộc sống riêng tư, tình hình tài chính, với gần ba mươi phần trăm số người được hỏi. Và chỉ ở vị trí thứ tư, nơi tình hình trong nước được nhắc đến bởi chỉ mười ba phần trăm số người được hỏi. Nghiên cứu này và cả nghiên cứu được thực hiện bởi CBOS (Trung tâm Nghiên cứu Dư luận), mà đã là một trung tâm nghiên cứu của chính phủ, cho nên chúng tôi đã không tin nó và tin rằng dữ liệu của họ đã bị sửa lại một cách nghiêm trọng, cũng cho thấy rằng các tổ chức chính thức đã nhận được sự ủng hộ nhiều nhất, chẳng hạn như Hạ viện, với bảy mươi ba phần trăm ủng hộ, quân đội, bảy mươi một phần trăm ủng hộ, và chính phủ, với sáu mươi phần trăm ủng hộ. Thủ tướng Rakowski đã nói ở đây rằng rất nhiều người đã tin tưởng vào chính phủ. Và Đoàn Kết bị phi hợp pháp hóa đã có niềm tin hạn chế trong xã hội, hơn năm mươi

phần trăm không tin tưởng nó, bốn mươi một phần trăm không tin tưởng Walesa và Zbyszek Bujak nhận được ba mươi chín phần trăm. Cuộc khảo sát “Ba Lan 88,” rất đáng tin cậy, vì nó cũng được thực hiện bởi những người có quan hệ với Đoàn Kết, làm suy yếu, tôi nghĩ, huyền thoại về sự kháng cự hoàn toàn chống chế độ cộng sản. Và tôi đã có thể xác minh tính hợp lệ của luận điểm này vào năm 1988, khi tôi bước vào nhà máy Ursus như một người ngoài cuộc, bởi vì tôi không còn làm việc ở đó, tôi đã không được chấp nhận vào làm việc, để bắt đầu một cuộc đình công. Trong khi sau sự kháng cự nào đó tôi đã có khả năng ngừng phân xưởng riêng của tôi, phân xưởng năng lượng ... bạn biết Ursus được tạo thành từ nhiều phân xưởng lớn riêng lẻ, tôi đã thất bại trong phân xưởng công cụ ưu tú, bắt chấp yêu cầu của các công nhân, những người đã đến với tôi. Khi tôi nói tất cả điều này, tôi muốn nhấn mạnh với sự rõ ràng tuyệt đối rằng cả khi đó lẫn cả ngày nay tôi không cảm thấy cay đắng rằng ngay trước mặt các đồng nghiệp của mình tôi đã bị kéo mạnh ra và tống vào tù. Thế nhưng tình hình đó đã cho phép tôi nhìn vai trò của các nhà lãnh đạo Đoàn Kết một cách thực tế và tích cực trước và trong thời gian Bàn Tròn. Sau sự cố đó, cũng như sau này, khi chúng tôi đang làm việc trên chương trình mới của Ủy ban Nhà máy của chúng tôi ở Ursus, tôi đã biết những gì cũng được thể hiện trong các cuộc điều tra của Tuần báo Mazowsze, một ấn phẩm bí mật nghiêm túc nhất, đã được xác nhận bởi các con số được trích dẫn trước đây từ các cuộc điều tra xã hội học chuyên nghiệp. Cuộc khảo sát được tiến hành bởi Tuần báo Mazowsze chỉ ra rằng giữa các công nhân, cả các thành viên của Đoàn Kết lẫn những người không liên kết, khi trả lời câu hỏi “Đoàn Kết phải tập trung vào việc gì,” đa số đã nhắc đến các nhiệm vụ tổ chức, như tái lập mạng lưới Đoàn Kết trong nhà máy, công tác nghiệp đoàn, và cuộc đấu tranh để hợp pháp hóa Đoàn Kết. Chỉ ở vị trí thứ ba chúng ta thấy các nhiệm vụ nào đó có tính chính trị: từng bước loại bỏ những người cộng sản khỏi quyền lực, thay đổi hệ thống, và sẵn sàng để giành lại độc lập. Và như một nhà báo viết trong bài bình luận của cô trong Tuần báo Mazowsze, cũng đã lạc quan rằng đã không có sự khinh miệt nào, không có sự cay đắng nào, không chỉ trong nội dung mà cả trong hình thức. Sĩ nhục mạnh nhất là từ “cộng sản”. Và đã không có những kỳ vọng cực đoan, phi thực tế. Như thế tôi tin rằng loại thông tin này, chắc chắn đã tới các nhà chức trách cộng sản, đã có thể hoặc dẫn họ đến tự mãn và lẩn trốn những thay đổi mang tính hệ thống hoặc đã cổ vũ họ thực hiện cải cách nhanh chóng. May thay, các nhà chức trách đã chọn sự lựa chọn thứ hai. Và bây giờ, chuyển sang câu trả lời cụ thể cho câu hỏi của ban tổ chức về vai trò của những mối quan tâm hàng ngày của người dân về việc làm, sức khỏe, đời sống vật chất của họ trong cuộc đấu tranh chính trị của những năm 80, tôi có thể nói rằng, theo hiểu biết của tôi, các đòi hỏi chính trị ở mức độ đáng kể đã là kết quả của những nỗi thất vọng kinh tế, hàng ngày. Sự tuyên truyền về thành công do các nhà chức trách chính trị vẽ ra đã từng bước góp phần vào những

khát vọng vật chất và kỳ vọng cao hơn và cao hơn trong xã hội Ba Lan. Đồng thời, cuộc khủng hoảng đang lún sâu đã khiến cho khả năng của chính phủ để đáp ứng những mong đợi đó dần dần giảm bớt. Và như thế, sự thiếu cân bằng giữa các nhu cầu vật chất và sự mong đợi của xã hội và các điều kiện cuộc sống mà hệ thống có thể cung cấp đã hóa ra là một trong những nguyên nhân chính của các cuộc phản đối trong những năm 80. Và cái đã đẩy người dân đến cuộc đấu tranh đã không hẳn là các vấn đề vật chất khách quan mà chính là khoảng cách giữa những kỳ vọng, được đánh thức bởi sự tuyên truyền, và sự sẵn có thực tế của hàng hoá. Tuy nhiên, tôi không muốn điều này nghe có vẻ cứ như thứ duy nhất đẩy người dân đến cuộc đấu tranh đã là tình hình vật chất. Vẫn là một sự thực rằng các lý do khác cũng đã là cơ sở cho việc tham gia trong các cộng đồng của người lao động nhưng đây đã là những người có thẩm quyền cao, có lòng can đảm và sự hiểu biết sâu sắc, và những người này trở thành các nhà lãnh đạo của nhiều cuộc phản đối. Và hãy để tôi cho bạn một ví dụ về cái một công nhân trẻ đã nói, một người bạn của tôi từ Ursus, chỉ hai mươi tuổi, tên của anh là Henryk Takasiuk. Anh ấy đã là một nhà lãnh đạo, một trong những người tổ chức biểu tình. Và trong các cuộc đàm phán về một “bàn nhỏ”, giải quyết các vấn đề của thanh niên, đồng chủ trì bởi Andrzej Celinski từ Đoàn Kết và Leszek Miller từ PZPR, hiện nay là nhà lãnh đạo cánh tả ở Ba Lan, công nhân hai mươi tuổi này từ Ursus đã nói: “Chúng tôi đã tập hợp lại tại bàn nhỏ này, cái gọi là ‘bàn thanh niên’, nhưng chúng ta phải nhận thức rằng bàn này chỉ là một vật thay thế. Trong các hệ thống dân chủ hoạt động một cách tự nhiên hoàn toàn không cần phải chỉ định một Bộ trưởng cho các Vấn đề Thanh niên hoặc các Bàn Tròn Thanh niên. Những vấn đề mà là quan trọng đối với những người đã tập hợp lại tại bàn này phải được quyết định tại các ‘bàn nhỏ’ chính trị và kinh tế.” Dù là chúng ta cho rằng quan điểm như vậy được trình bày chỉ bởi một thiểu số hẹp của những công nhân này, có thể chăm lo bất cứ điều gì ở Ba Lan mà không có những thay đổi kinh tế và chính trị sâu sắc? Và bây giờ, các chủ nhà của chúng ta đã hỏi thêm về mối quan hệ giữa cuộc đấu tranh chính trị và cuộc đấu tranh cho một tương lai tốt hơn đối với một nhân viên Ba Lan trung bình. Trong các năm 80, đã có ba nguồn chính của sự bất mãn: không chấp nhận các phương pháp phân phối lợi ích việc làm và các mức bồi thường [lương].... Người ta tin rằng các mức thu nhập và sự cất nhắc phụ thuộc một cách bất công vào vị trí của người đó trong hệ thống thứ bậc quyền lực. Thứ hai, mâu thuẫn giữa các nhân viên và các nhà quản lý. Các nhà quản lý đã được coi là các thành viên của giới có thể lực, những người không quan tâm đến phúc lợi của các thuộc cấp của họ nhưng đã cố tận dụng lợi thế của mình. Và thứ ba, sự thiếu các tổ chức hoặc các định chế đại diện cho lợi ích của những người lao động. Việc nhận thức các vấn đề nêu trên thường đi cùng tranh luận chính trị. Những người không hài lòng với các mối quan hệ công việc hiện hành có nhiều khả năng để chỉ trích hệ thống hiện thời và

chúng tỏ sự ủng hộ thường xuyên hơn cho các cuộc cải cách, vì những cải cách này được kỳ vọng sẽ giải quyết các vấn đề tại nơi làm việc, trong số đó, và trên hết, để đưa vào một hệ thống công bằng về phân bổ bồi thường và sự cất nhắc và để nhân rộng những kỹ thuật quản lý doanh nghiệp. Đa số quyết định của những người lao động, tuy nhiên, đã không chấp nhận bất kỳ hậu quả tiêu cực nào của cải cách như vậy. Đa số lực lượng lao động đã không chấp nhận những khoảng cách bồi thường gia tăng, cũng đã chẳng chấp nhận bản thân khái niệm thất nghiệp. Và đây đã là những kết luận thực tế. Nhiều người trong chúng ta đã có thể khám phá ra một cách rất đau đớn rằng đây đã là những kết luận đúng sau năm 1990, sau kế hoạch Balcerowicz được đưa vào. Nhưng đó là một câu chuyện hoàn toàn khác. Và liên quan đến câu hỏi thứ ba, tức là, “Bạn có tin rằng những kinh nghiệm hàng ngày đã khiến cho nhận thức của những người lao động về Bàn Tròn là khác với nhận thức của các nhóm nghề nghiệp và xã hội khác,” Tôi sẽ đáp lại theo cách sau đây: Giới tinh hoa (elite) của các công nhân, những người gương mẫu và có thể ảnh hưởng đến những người lao động khác, đã là những người có mối quan hệ chặt chẽ với giới trí thức và với các nhà lãnh đạo nông dân, cho nên loại nào đó của việc trao đổi ý kiến đã diễn ra giữa các nhóm này. Kết quả là, tôi không tin rằng đã có sự khác biệt thực sự đặc biệt lớn ở đây. Những nghi ngờ và những mong đợi tổng thể như nhau được chia sẻ, và nếu đã có những sự khác biệt, thì những khác biệt này chủ yếu là giữa các thế hệ. Từ năm 1988, tôi đã bắt đầu nhận thấy một làn sóng lớn người trẻ, những người đang tiếp quản quyền lực từ chúng tôi, những người có kinh nghiệm hơn. Họ đã cấp tiến hơn, nhưng không nhất thiết và không luôn luôn khôn ngoan hơn, mà, lần lượt, sau đó đã khiến Zbyszek Bujak, giữa những người khác, để nói, “Tôi xin lỗi nhân danh Đoàn Kết”, sau khi ông đã nhìn thấy hành vi của một số nhà hoạt động trẻ đó. Có lẽ trong phiên họp này, ông sẽ giải thích những gì ông muốn nói tốt hơn tôi, có thể sẽ có một dịp như vậy, nhưng tôi chắc chắn rằng ông không xin lỗi vì Đoàn Kết của những năm 80-89. Khi chúng ta quay trở lại những bài phát biểu của bản thân các công nhân, được bày tỏ trong các cuộc biểu tình và đình công, đã rất rõ ràng họ né tránh các vấn đề chính trị thế nào, họ sợ chúng ra sao. Tôi cũng nghĩ rằng các công nhân đã có thái độ xa cách hơn một chút đối với Bàn Tròn so với giới trí thức. Tôi nghĩ rằng để minh họa cho luận điểm này, một vài câu từ báo chí bí mật sẽ có giá trị trích dẫn ở đây. Cuộc đình công tại Laziska: “Đây không phải là một vấn đề chính trị Chúng tôi đang đấu tranh đòi tăng lương,” các công nhân đình công từ nhà máy thép Laziska đã la hét về phía một nhà hoạt động từ bên ngoài, người đã đeo một huy hiệu Đoàn Kết. Các nhân viên của Xí nghiệp Xây dựng Cơ giới hóa Zreb tại Ciechanów: “Người dân nói rằng chỉ về tiền bạc. Vâng, họ đã nghe nói về việc tạm ngừng đình công ...,” Và đây là điều mà Walesa được yêu cầu trước khi Bàn Tròn, nhưng họ nói, “Chính trị, đây không thực sự là ly trà của họ”. Và họ tin rằng Bàn

Tròn là một mẹo khác về phân chính phủ. Phải, đúng, họ thích Đoàn Kết, nhưng thực sự 'khó chịu nó gây thơ đến thế nào' một trong những người đình công có thể nói. Cho nên là rõ ràng từ những ý kiến này, cũng như từ nhiều ý kiến khác, được công bố trên báo chí bí mật, mà cả trên báo chí chính thức, rằng thái độ chính trị-xã hội, cũng như quan niệm tổng thể về làm thế nào để tiếp cận tốt nhất các cuộc cải cách của hệ thống Ba Lan, đã là rất đa dạng. Thường không mạch lạc và hay dao động. Vì vậy, như kinh nghiệm của riêng tôi, dựa trên những tiếp xúc với các công nhân, cho biết, và cả khi tôi so sánh với kết quả nghiên cứu xã hội học từ thời gian đó, tôi nghĩ rằng luận điểm của tôi, rằng các công nhân đã nhận thức về Bàn Tròn khá giống các nhóm xã hội khác, có vẻ khá hợp lệ. Tuy nhiên, sự giống nhau không có nghĩa là chính xác theo cùng một cách, vì vậy tôi nghĩ rằng lời xác nhận của tôi, rằng họ đã đứng xa hơn các nhóm khác, cũng đúng. Để kết thúc, tôi cũng muốn cảm ơn bà Katarzyna Pelczynska, người đã giúp tôi với phân tích xã hội học. Cảm ơn nhiều.

Dịch giả gửi trực tiếp cho BVN